

KHẢO SÁT TRANH MINH HOẠ VỀ ĐIỆN LONG AN TRONG TẠP CHÍ NHỮNG NGƯỜI BẠN CỐ ĐÔ HUẾ

◆ TS. NGUYỄN THỊ HÒA

Dưới chính quyền thuộc địa Pháp đầu thế kỷ XX, vùng đất kinh đô đã thu hút nhiều nhân sĩ, trí thức, quan chức, họa sĩ người Việt và người Pháp, đây là tầng lớp quyền quý tiêu biểu, đã có những đóng góp tác động đến việc giao lưu giữa hai luồng văn hóa Á Đông và Tây Âu, để lại di sản quý trên nhiều phương diện cho đất nước Việt Nam và xứ Huế. Trong sự phát triển của báo chí, những sản phẩm văn minh của Pháp được xuất bản. Tiếp theo nhu cầu in ấn, phát hành sách báo, nghệ thuật tranh minh họa trên các công trình nghiên cứu và báo chí phát triển, được thể hiện bằng ngôn ngữ đồ họa có giá trị văn hóa và nghệ thuật trong một giai đoạn lịch sử của Huế.

Cùng sự xuất hiện trào lưu học thuật tân tiến của phương Tây, mỹ thuật ở Huế được giao lưu, cộng hưởng nền hội họa hàn lâm Pháp và nghệ thuật bản địa phương Đông. Hội họa Pháp ít nhiều đã chi phối đến thị hiếu thẩm mỹ, năng lực bẩm sinh, sở thích của các nghệ sĩ ở góc độ cá nhân và hình thành phong cách sáng tạo khác nhau, mang lại nét mới, tiêu biểu là những bản vẽ tranh minh họa trong các tập từ số 1.1914 đến số 4.1944 của Tạp chí *Những người bạn Cố đô Huế* (BAVH). Trong đó, có tranh minh họa cổ vật và hoa văn mỹ thuật thời Nguyễn tại Điện Long An được lưu lại trong Tạp chí BAVH, thể hiện bằng ngôn ngữ tạo hình hiện đại, minh chứng bước khởi đầu hình thành Viện Bảo tàng Khải Định.

1. Tạp chí *Những người bạn Cố đô Huế*

Tạp chí *Những người bạn Cố đô Huế* (*Bulletin des Amis du Vieux Hué*, viết tắt là BAVH) xuất bản bằng tiếng Pháp từ năm 1914. Khi mới thành lập, BAVH được sự hỗ trợ của Pháp và Triều Nguyễn, là tờ báo khoa học đầu tiên ở Huế có bài viết chất lượng nghiên cứu về văn hóa Huế trong nền văn minh Việt Nam, mang giá trị quan trọng ở xứ Đông Dương thời đó. Tạp chí BAVH do linh mục L.Cadière làm chủ bút, được xuất bản bằng tiếng Pháp trong 30 năm (1914-1944) và đình bản vào năm 1944. Nhiều chủ đề được nghiên cứu, ghi chép, trình bày kỹ lưỡng và cụ thể trong hơn 120 tập, với các chủ đề chính như: Kinh thành Huế và phụ cận; Lịch sử Huế và Annam; Nghệ thuật xứ Huế; Ngôn ngữ học-dân tộc học; Văn hóa và dân gian xứ Huế, và các đề tài khác... Từ đây, mảng nghệ thuật tạo hình hiện đại Huế xuất hiện trên từng trang BAVH. Hơn 20 họa sĩ Việt-Pháp cùng ở Huế đã tâm huyết sáng tạo khoảng 2.100 tác phẩm minh họa/2.940 hình minh họa trong hơn 15.000 trang viết và các trang phụ bản của 120 số/91 tập BAVH, những tranh minh họa có những đóng góp thiết thực cho nghệ thuật tạo hình hiện đại đầu thế kỷ XX ở Huế.

Khảo sát tranh minh họa trong Tạp chí *Những người bạn Cố đô Huế*: 120 tập của BAVH, hình tranh minh họa xuất hiện về Điện Long An chủ yếu xuất hiện ở tập 1.1919 và 2.1929, nhiều chủ đề nghiên cứu, ghi chép minh họa chi tiết tạo ra nét riêng,

để lại dấu ấn đặc trưng trong các minh họa về đồ cổ vật và hoa văn mỹ thuật thời Nguyễn của Tạp chí *BAVH*.

2. Mối liên hệ giữa Hội Những người bạn Huế xưa và Điện Long An

Hội Những người bạn Huế xưa (*Association des Amis du Vieux Hué*, viết tắt là *AAVH*) thành lập vào cuối năm 1913 theo đề xuất của linh mục Léopold Cadière và sự chung tay xây dựng của giới trí thức, nhân sĩ ở Huế. Hội đã đặt trụ sở tại tòa Tân Thơ Viện trong Thành Nội Huế (xây dựng năm 1908, đời Vua Duy Tân, qua đời Khải Định được đổi thành Bảo tàng Khải Định, rồi sau đó là Tàng Cổ viện và hiện nay là Bảo tàng Cổ vật cung đình Huế)¹.

Hoạt động của Hội Những người bạn Huế xưa là hội đoàn học thuật, gắn kết với Tạp chí *Những người bạn Cổ đô Huế*, trong suốt quá trình tồn tại đã tập hợp, khai mở và lưu giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa nghệ thuật bản địa vô giá, những gì gọi nhớ đến quá khứ huy hoàng phần nhiều về vùng đất và con người xứ Huế.

Năm 1913, Điện Long An (Tân Thơ Viện) là nơi tổ chức các buổi họp của Hội *AAVH*, hành trình cùng thông điệp trở về với nghệ thuật xưa, Hội Những người bạn Huế xưa nghiên cứu tìm tòi, công bố các kết quả có chất lượng về nghệ thuật bản địa và Tân Thơ Viện bảo tồn các cổ vật, tất cả những tác phẩm nghệ thuật, những đồ gỗ quý, pho tượng, chiếc bình, lọ, đồ đồng, đồ tráng men, đồ ngà, vũ khí... các mẫu vật phản ánh đời sống văn hóa, nghệ thuật An Nam. Những vật đồ vật sáng tạo ở An Nam và có những đồ vật được làm từ nơi khác theo nhu cầu thị hiếu, tinh thần thẩm mỹ thời bấy giờ. Hội *AAVH* dẫn dắt nội dung câu

chuyện tôn trọng quá khứ và nghệ thuật một thời của An Nam được tập hợp tại Tân Thơ Viện. Trong buổi họp ngày 30.9.1914, “Ông R.Orband vừa cung cấp một thiên nghiên cứu về một loạt đồ đồng đúc do lệnh của Vua Minh Mạng theo mẫu thời cổ, và thông báo rằng chẳng bao lâu nữa người ta sẽ triển lãm trong phòng họp của Hội, bộ sưu tập đồ đồng đó mà ông đã có từ chính phủ Nam Triều; đó là mầm mống phôi thai của Viện Bảo tàng”.

Năm 1915-1917, theo sự đề nghị của ông Gras, nhiều hội viên của Hội cùng góp sức khai quật ở làng Giam Biều tìm tượng Chàm, bộ sưu tập các cổ vật Chàm có một vài pho tượng và một cái linga. Các cổ vật ngày càng được bổ sung thêm, nhiều đồ gỗ An Nam có giá trị, Hoàng thượng đã ban 4 bộ y phục sang trọng... theo yêu cầu của ông R.Orband đã cho chuyển về Tân Thơ Viện. Quan Khâm sứ Pasquier ghi nhận sự đóng góp của Hội *AAVH*: “...làm vinh dự lớn lao cho Hội Những người bạn Huế xưa, và để tưởng thưởng những nỗ lực mà họ đã thực hiện để xây dựng một viện bảo tàng như thế, quyết định cho phép công trình này phát triển toàn diện trước hết là dưới sự bảo trợ của Hội...”². Chính từ Tân Thơ Viện đã lưu trữ nhiều mẫu cổ vật có giá trị thẩm mỹ và nghệ thuật. Đây là điểm khởi đầu và hình thành Viện Bảo tàng Khải Định.

Năm 1922, ông Pasquier thông báo cho hội viên Văn phòng Hội về nhiều kế hoạch liên quan đến hình thành Viện Bảo tàng Huế như: Cấp ngân sách địa phương năm 1923 để mua phẩm vật nghệ thuật; Hội Những người bạn Huế xưa được toàn quyền sử dụng ngân sách; Văn phòng Hội và hội viên phụ trách tiếp nhận các đồ vật; Đề xuất cần

có một khuôn dấu mỹ thuật; Hoạch định xây dựng ý tưởng thành lập Trường Nghệ thuật An Nam.

Ngày 25.4.1923 thành lập Ban Quản trị, các thành viên Ủy ban Viện Bảo tàng đều là các hội viên của Hội AAVH, bao gồm: ông Thân Trọng Huề và ông Gras làm Chủ tịch, ông Peyssonnaud làm Thư ký, các ông Leradoux, Sogny, Nguyễn Đình Hè, Tôn Thất Sa, Lê Văn Mậu, Lê Văn Kỳ; Ban Tuyên truyền gồm: Thân Trọng Huề, Nguyễn Đình Hè, Lê Văn Miến, Lê Văn Kỳ, Tôn Thất Sa.

Ngày 15.5.1923, ông Pasquier chuyển thông tri: “Tinh thần hiếu biết vô cùng sáng suốt của Hoàng thượng Khải Định về những vấn đề liên quan đến việc giáo dục nghệ thuật của dân chúng An Nam đã cho phép thành lập ở Huế Viện Bảo tàng để dành tập hợp các tác phẩm nghệ thuật biểu hiện đời sống xã hội, nghi lễ và chính trị của nước Đại Nam”³, XVI/1929, theo chủ ý của Hoàng thượng Khải Định ban chi: “...ngôi điện Tân Thơ Viện từ nay mang tên Viện Bảo tàng Khải Định”⁴.

Viện Bảo tàng đặt dưới quyền quản trị của Hội Những người bạn Huế xưa nhằm thực hiện nhiệm vụ phục hồi các đồ cổ vật (đồ gỗ cổ, sành sứ, tráng men, sơn mài, đồ đồng, đồ thêu, tranh vẽ, các bức họa, đồ khảm, nữ trang, đồ da, đồ thờ, đồ gia dụng...) với mục đích bảo tồn nét văn hóa cổ xưa và phát triển thị hiếu thẩm mỹ nghệ thuật trong tương lai. Bảo tàng là nơi quy tụ bộ tư liệu trọn vẹn, phục vụ nghiên cứu và tìm hiểu lịch sử và đời sống dân tộc An Nam. Bài viết *Ký sự bảo tàng*, P.Jabouille, Khâm sứ Trung kỳ, Trưởng ban Quản trị Bảo tàng Khải Định có viết: “Đặc trưng của một dân tộc, được biểu thị bởi các sản phẩm

nghệ thuật, đó là tấm gương phản chiếu đời sống xã hội, nghi lễ, chính trị và hình ảnh tâm hồn của dân tộc đó”⁵.

Có thể thấy mối liên hệ giữa Hội Những người bạn Huế xưa và Điện Long An là không thể tách rời, có sự cảm thông mật thiết. Trong hoạt động của Hội Những người bạn Huế xưa và Điện Long An còn có sự góp sức của các họa sĩ, kiến trúc sư Pháp và Việt Nam. Họa sĩ Gras được cử làm Chủ tịch, họa sĩ Tôn Thất Sa, họa sĩ Lê Văn Miến là các thành viên. Họa sĩ Gras luôn thực hiện công việc với tinh thần ý hướng cá nhân và nghệ sĩ. Quan Khâm sứ ghi nhận sự đóng góp của ông Gras cho Bảo tàng: “Ông đích thực là người sáng lập một công trình còn giữ mãi tên ông. Thật thế, tôi quyết định tập trung các đồ vật có nguồn gốc từ bộ sưu tập của ông thành một khối, đặt tại gian của Tân Thơ Viện, từ đây gian này sẽ mang tên Phòng Gras”⁶.

Quá khứ của những kỷ niệm có tính giai thoại về tư liệu khảo cổ và lịch sử cùng các mẫu vật nghệ thuật, sự hợp tác của Hội AAVH và Điện Long An đã có kết quả. Năm 1924, Viện Bảo tàng Khải Định chính thức là một cơ sở độc lập. Để ghi nhận những đóng góp của Hội AAVH, ông Gras đã chia sẻ: “Hội viên Hội Những người bạn Huế xưa thực tế họ là những người kẻ tiên phong của Viện Bảo tàng”⁷.

3. Dấu ấn tranh minh họa mỹ thuật thời Nguyễn tại Điện Long An trong Tạp chí Những người bạn Cố đô Huế

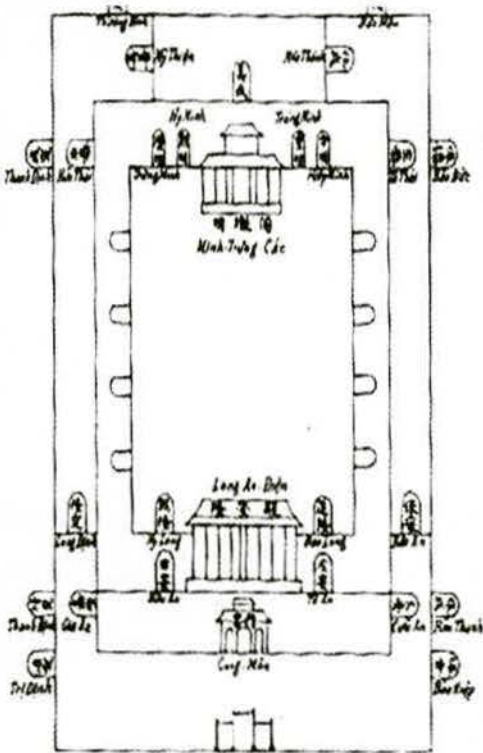
Có thể thấy từ Tạp chí BAVH, nghệ thuật tạo hình hiện đại Huế đã được đề cập từ năm 1914-1944 (trước khi Trường Mỹ thuật Đông Dương ra đời vào năm 1925). Mỹ thuật Huế gần như được tái hiện qua nhiều tác

phẩm của các họa sĩ với sự tỉ mỉ từng chi tiết, diễn tả rất chân thực đối tượng nghiên cứu, kết nối tình cảm người xem và tạo ra những giá trị về thẩm mỹ đặc trưng, khai thác nhiều đề tài, khía cạnh khác nhau trong đời sống văn hóa, nghệ thuật Huế. Trong công trình tư liệu minh họa của Tạp chí BAVH, các họa sĩ còn chú ý diễn tả làm nổi bật giá trị gốc, nguyên bản của một số đối tượng nghiên cứu, sự chân thực cho mỗi hình vẽ ở các đề tài khác nhau, trong đó có tranh minh họa về đồ vật cổ thời Nguyễn.

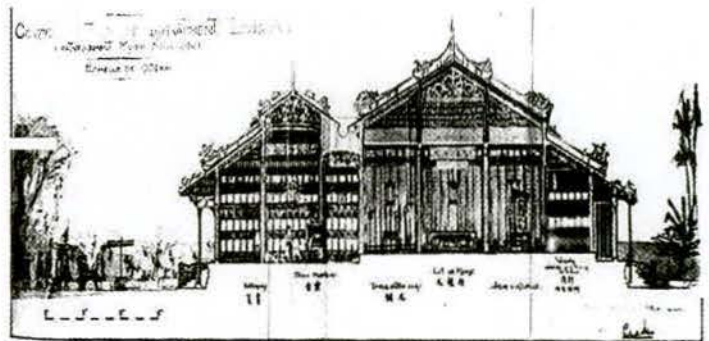
3.1. Tranh minh họa về kiến trúc cổ Điện Long An

Năm 1929, các tác giả người Pháp viết về Điện Long An trong bài *Ghi chú kiến trúc từ Điện Long An hay Tân Thơ Viện, Viện Bảo tàng Khải Định: Ngôi điện: Nguồn gốc và lịch sử của*

tác giả Asallet, nội dung thông tin của Hội Đô Thành Hiếu Cổ hay của Hội Những người bạn Huế xưa, với những tư liệu khảo cứu nét đặc trưng trong kiến trúc đã cung cấp cơ sở thông tin, số liệu và một vài nhận định tổng quan về nghệ thuật tạo hình của kiến trúc Điện Long An. Kiến trúc sư M.Craste (1929) trong bài *Ghi chú kiến trúc từ Điện Long An hay Tân Thơ Viện* đã viết: “Điện Long An, dù cho được đặt trong một khung cảnh chật hẹp, là một trong những ngôi nhà lý thú nhất để nghiên cứu tại Huế...”⁸. Có 3 hình vẽ về sơ đồ kiến trúc Điện Long An như minh họa LXIX: *Nhóm cung Bảo Định* (vẽ theo bản vẽ của Thượng Thư Bộ Công), mô tả về mặt bằng cung Bảo Định; minh họa LXXI: *Sơ đồ Điện Long An*; minh họa LXXII: *Sơ đồ Điện Long An cổ*.



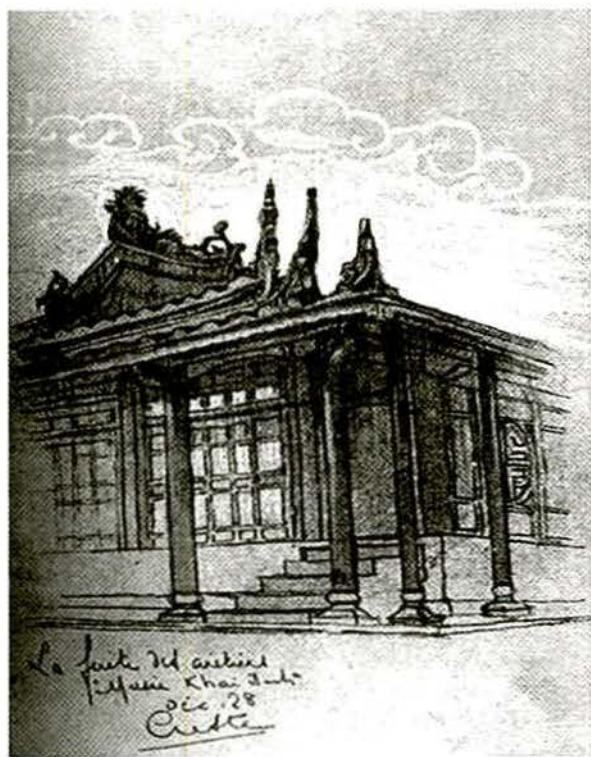
Hình 1. Sơ đồ Điện Long An
(M.Craste, nguồn: BAVH, LXXI, 2.1929)



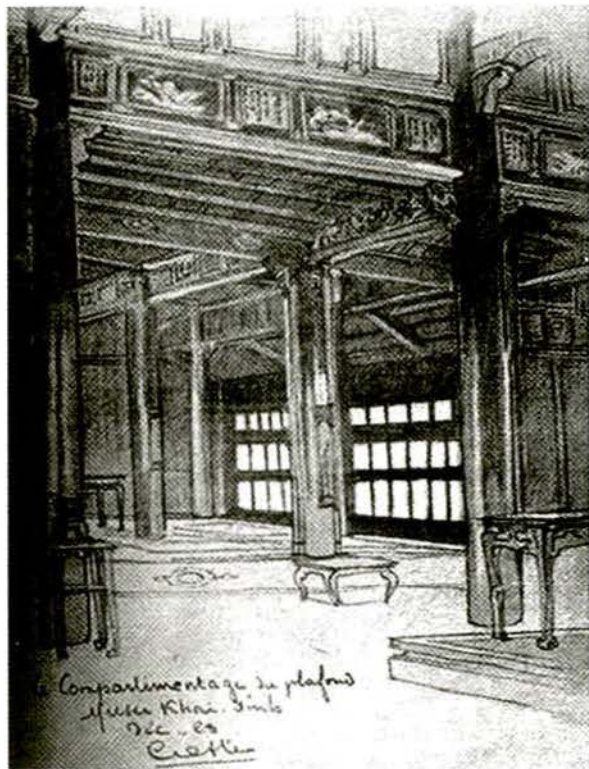
Hình 2. Sơ đồ Điện Long An cổ
(M.Craste, nguồn: BAVH, LXXII, 2.1929)

Kiến trúc sư M.Craste thể hiện 3 tranh minh họa hình thức vừa thâm diễn phần chính của đối tượng nghiên cứu vừa tả hình trong không gian tạo ra bố cục tranh hiện đại và nét vẽ thoáng đạt, đó là minh

họa: Mặt trước Bảo tàng Khải Định; Mặt bên Bảo tàng Khải Định; Phần trên (liên ba) bên trong Bảo tàng Khải Định. Đây là những bản vẽ nghiên cứu về kiến trúc của Bảo tàng Khải Định.



Hình 3. Mặt bên Bảo tàng Khải Định
(M.Craste, Nguồn: BAVH, 2.1929)



Hình 4. Phần trên (liên ba) Bảo tàng Khải Định
(M.Craste, nguồn: BAVH, 2.1929)

3.2. Tranh minh họa hoa văn mỹ thuật thời Nguyễn tại Điện Long An

Trong nghệ thuật minh họa các họa tiết hoa văn mỹ thuật Huế, họa sĩ thường chú ý quan sát, phân tích, miêu tả rất kỹ đối tượng thể hiện, phần nhiều là khảo tả vật mẫu bằng bút pháp tạo hình tinh tế, có kỹ xảo tạo biểu chất của sự vật, những minh họa trong cuốn *Mỹ thuật Huế* có giá trị thẩm mỹ tạo hình.

Công trình của tác giả L.Cadière *Mỹ thuật Huế* nhận xét tinh tế về mỹ thuật Huế: "... ở

Huế thể hiện tài năng ở mọi chi tiết và toàn bộ công trình một tính cách riêng..."⁹. Các họa sĩ chú ý khảo sát, khảo cứu tỉ mỉ và tuyển tập những mẫu thức thuần túy đặc trưng nghệ thuật Huế, công trình là tài liệu phản ánh chân xác giá trị nghệ thuật của tranh minh họa mỹ thuật Huế. Các họa sĩ Tôn Thất Sa, Nguyễn Văn Nhơn, Lê Văn Tùng, Trần Văn Phênh cùng nhau minh họa thâm diễn mọi chi tiết trong toàn bộ tác phẩm 1/1919, có 253 hình vẽ, có 201 tranh minh họa cho phần mỹ thuật ở Huế. Trong

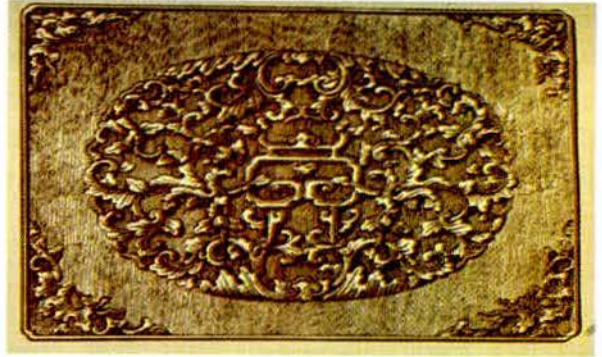
đó, có 22 tranh minh họa đồ án và trang họa tiết trí Mi thuật Huế tại Tân Thơ Viện. L.Cadière phân chia từng phần cụ thể theo góc nhìn khoa học nghiên cứu các đề tài về đồ án họa tiết hoa văn trang trí tạo hình vẽ tại Tân Thơ Viện như sau:

- Họa tiết trang trí hình học:

Có 4 phụ bản, các bản vẽ là các bộ cục tranh nghiên cứu chép lại từ các công trình mẫu vật, tư liệu có họa tiết trang trí, phù điêu, chạm khắc, tượng cổ. Motif hình học biến thể trong trang trí có hình thức hồi văn trang trí cổ thể hiện bằng những đường nét gấp khúc lặp lại và nối tiếp nhau, liên kết chặt chẽ thành đường diềm hay nhóm hoa văn, các hình vẽ sử dụng nhiều bộ cục khác nhau, phong phú đa dạng về các kiểu thức, thể hiện trong tranh minh họa bao gồm minh họa XXII: *Hình hồi văn* (Lê Văn Tùng, hình vẽ trang trí cho trần nhà tại phòng của Tân Thơ Viện); minh họa XXIV: *Hình hồi văn và lá* (Lê Văn Tùng, họa tiết hồi văn có hình thức đối xứng qua trục dọc, hình vẽ từ ộp gỗ tại phòng của Tân Thơ Viện); minh họa XXV: *Hình hồi văn và nhánh lá* (Lê Văn Tùng). Hoa văn biến hóa thành hình rồng, đan xen hoa mẫu đơn và các nụ hoa ở hai hình vẽ tách rời, hình vẽ từ ộp gỗ chạm trổ là tại phòng của Tân Thơ Viện.

Motif mẫu chữ Hán sử dụng kiểu thức, có ý nghĩa hàm ý chữ Hán. Chữ Hán là mẫu hình trang trí phổ biến ở các công trình mỹ thuật ở Huế, tranh minh họa thể hiện các đặc điểm tạo hình của chữ Hán vừa cổ xưa vừa hiện đại, nét chữ Hán trong trang trí mỹ thuật: nét thẳng, nét nhỏ, nét rộng, nét cong, các nét đan xen lồng vào nhau... Minh họa XLVII: *Chữ Thọ* (Lê Văn Tùng), tranh minh họa có bộ cục hình chữ nhật, hoa văn ở giữa

hình bầu dục, chữ Thọ thể hiện ở phần trọng tâm, xung quanh là hoa lá, 4 góc nhánh lá biến hóa thành hình dơi. Họa tiết bản vẽ theo cánh cửa chạm trổ ở phòng Tân Thơ Viện.



Hình 5. Chữ Thọ (Lê Văn Tùng, nguồn: BAVH, 2.1929)

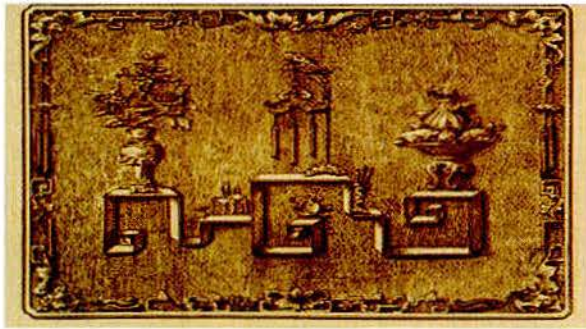
Trang trí chữ Thọ kết hợp hoa lá cách điệu, hình vẽ chữ Hán là phương tiện để ghi chép, trao đổi thông tin truyền đạt văn hóa, cũng là nghệ thuật tạo hình chữ độc đáo trong motif hoa văn mỹ thuật Nguyễn.

- Họa tiết trang trí tĩnh vật:

Tranh minh họa vẽ chi tiết miêu tả hiện thực, những mẫu hình thường xuất hiện trên các công trình kiến trúc như hệ bát bửu, tứ linh và các vật dụng. Hình vẽ hoa văn ở trạng thái tĩnh, trang trí trong khung hình như minh họa LV: *Đỉnh trầm, bình và giỏ hoa* (Lê Văn Tùng, các đồ vật đặt trên hồi văn kiểu giá, kê, cao kê kỷ, hình vẽ tại bức chạm trổ ở phòng Tân Thơ Viện); minh họa LXX: *Bát bửu* (Lê Văn Tùng), bộ cục tranh vẽ thể hiện sách và bút lông, sênh tiền gõ nhịp, hai ống quyển, chiếc quạt, các đồ vật gắn họa tiết như dải lụa hình mây tượng trưng cho cuộc sống sung túc về vật chất và tinh thần. Tranh vẽ theo các hoa văn trang trí được chạm trổ ở các đà nhà tại Tân Thơ Viện.

Minh họa LVII: *Cao kê kỷ* (Lê Văn Tùng,

1.1919), tranh vẽ có bố cục hình chữ nhật theo góc nhìn bố cục tạo hình hiện đại vừa vẽ rõ chi tiết cần thiết vừa nhấn thả, nghiên cứu phần chính yếu của vật mẫu, thể hiện công phu về kỹ thuật đi nét đầy sâu tả hình trong sự liên quan về vị trí, tỷ lệ, sáng tối, nhịp điệu của hoa văn kiểu giá kệ, trên hồi văn trang trí bình cắm hoa, khay đựng đồ tế lễ có trái cây, ở giữa có khánh treo ở cái giá biểu tượng của sự phúc lành, các phần thấp hơn từ trái sang phải có chông sách, đĩa mài mực hình trái đào tượng trưng cho sự bất tử, ống đựng bút biểu trưng cho sự đỗ đạt thăng tiến hay kiến thức văn chương. Chiếc khánh và sách thuộc về “bát bửu”. Họa tiết trang trí đường diềm xung quanh hình chữ nhật trang trí họa tiết hoa văn có hình đôi ngậm cái khánh nhỏ có dải tua gọi là phúc khánh, tượng trưng cho phúc lành. Hình vẽ theo một bức chạm trổ ở phòng Tân Thơ Viện:

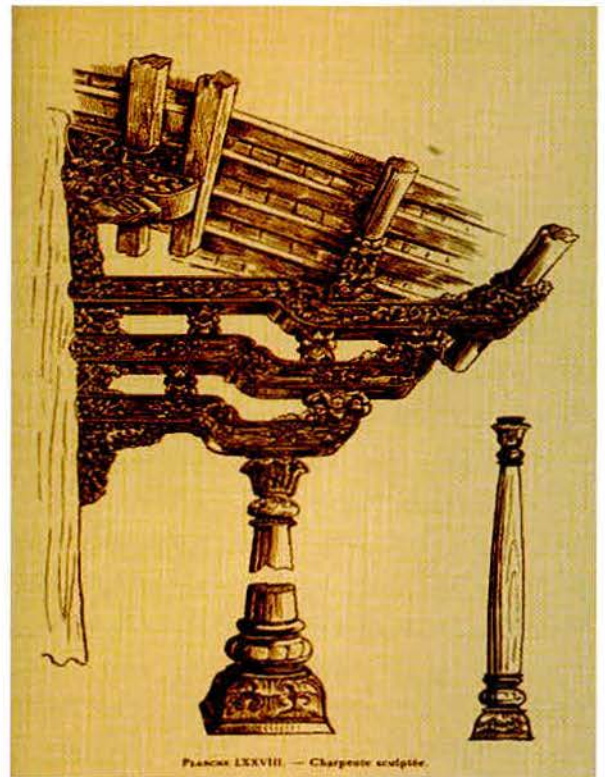


Hình 6. Cao đề kỳ (Lê Văn Tùng, nguồn: BAVH, 2.1929)

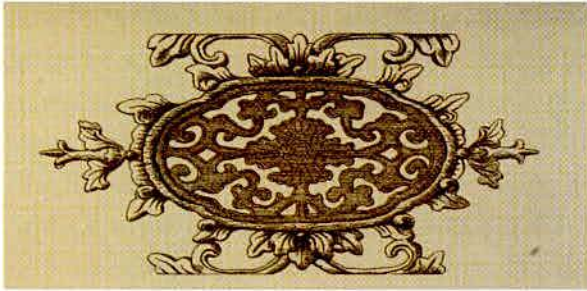
- Họa tiết trang trí hoa lá, quả:

Những hình vẽ motif thực vật hoa, lá, cành và quả, nét vẽ chi tiết trong tạo hình, các mẫu hoa văn cách điệu hoặc có sự biến thể về hình tượng nghệ thuật, ý nghĩa phù hợp với thẩm mỹ truyền thống, minh họa LXXV: *Hoa và nhành lá* (Lê Văn Tùng), theo

cách gọi của người An Nam là bông – “hoa”, hay lá – “nhành lá”, mẫu hình này hoa thể hiện theo sự tưởng tượng của các nghệ nhân xưa, có thể là nụ và hoa mẫu đơn cách điệu. Hình vẽ theo một họa tiết trang trí khung cửa tại phòng của Tân Thơ Viện, minh họa LXXVI: *Hoa và nhành lá* (Lê Văn Tùng). Hình vẽ theo các họa tiết được chạm trổ ở những đà gỗ tại phòng của Tân Thơ Viện, minh họa LXXVII: *Đà được chạm trổ* (Lê Văn Tùng, nguồn từ phòng của Tân Thơ Viện), minh họa LXXVIII: *Rường nhà được chạm trổ* (Lê Văn Tùng) hình vẽ theo phần mái hiên gian phòng của Tân Thơ Viện, minh họa LXXIX: *Hoa và nhành lá* (Lê Văn Tùng) họa tiết trang hoa văn cách điệu, chính giữa bằng bằng đồng, chạm lõng, trang trí cho miệng các



Hình 7. Rường nhà được chạm trổ (Lê Văn Tùng, nguồn: BAVH, 2.1929)



Hình 8. Hoa và nhánh lá
(Lê Văn Tùng, nguồn: BAVH, 2.1929)

ống thông gió ở những sàn nhà được nâng cao, hình vẽ theo theo bức điêu khắc trên gỗ tại phòng của Tân Thơ Viện.

- Họa tiết trang trí motif động vật:

Tranh minh họa vẽ motif động vật trang trí ở bậc cấp, lượn nóc, cánh cửa, các motif có hình thức trang trí lưỡng long triều nguyệt, đầu rồng nhìn chính diện, hoa lá hóa rồng như minh họa CXXVII: *Hành lang rồng chạy ở các bậc tầng cấp* (Lê Văn Tùng) hình rồng được vẽ thâm điển chi tiết của cầu thang trung tâm, rồng biến hóa ẩn trong mây ở hai đầu cầu thang bên. Chất liệu đá xanh Thanh Hóa. Hình vẽ tại Tân Thơ Viện, minh họa CXXXVIII: *Hoa và lá hóa đầu rồng nhìn chính diện* (Lê Văn Tùng) miệng rồng ngậm một đường nét của chữ Thọ, hình vẽ theo một bức chạm trổ ở một cánh cửa tại Tân Thơ Viện; minh họa CLXV: *Chim phượng hoàng* (Tôn Thất Sa) màu nước, đôi chim phượng trang trí theo hình thức đối xứng qua trục, bay trong mây, mỏ ngậm một dải lụa với cổ đồ, giữa hai chim phượng là quả cầu có họa tiết lửa, phía dưới hình sóng nước cách điệu, hình vẽ theo những cánh cửa ở tủ sách của Tân Thơ Viện; minh họa CLXXVIII: *Hình rùa trang trí ở góc* (Lê Văn Tùng) hình vẽ đường mái bên trong của Tân Thơ Viện; minh họa CLXXXVIII:

Cánh cửa chạm trổ (Lê Văn Tùng) hình vẽ tại phòng của Tân Thơ Viện; minh họa CCIV: *Con cá trang trí góc lượn mái* (Lê Văn Tùng) hình vẽ đường đỉnh mái và mái bên của phòng Tân Thơ Viện.

Tranh minh họa *Lưỡng long triều nguyệt* (CXXII, màu nước, Tôn Thất Sa, 1.1919), *Lưỡng long triều nguyệt* vẽ theo những cánh cửa ở tủ sách của Tân Thơ Viện. Các mảng hình hai con rồng bọc trong mây, được kết hợp liên kết tạo thành một kết cấu chặt chẽ trong các khuôn hình chữ nhật dọc theo đặc điểm của khổ tranh và nội dung đề tài. Mặt trắng là một quả cầu có hoa văn tia lửa, phía dưới là những hình sóng nước cách điệu. Hình vẽ hai hình rồng triều nguyệt vận động theo trục đối xứng, hai hình rồng hướng vào nhau. Màu sắc tương phản vẽ nền đỏ tươi,



Hình 9. Lưỡng long triều nguyệt (màu nước, Tôn Thất Sa, nguồn: BAVH, CXXII, 1.1919)

trang trí hình rồng, mặt nguyệt, mây, sóng nước chủ yếu vẽ nét màu vàng công phu, dạng bố cục có hiệu quả tạo hình đối xứng họa tiết lặp lại qua trục dọc. Hình đôi rồng giàu tính trang trí được kết hợp nhịp nhàng trong một hình chữ nhật mà không hề khô cứng làm toát lên vẻ uy nghi, uy lực của vương quyền.

Ngoài ra, tranh minh họa còn có sự vận dụng kết hợp các dạng bố cục khác nhau: bố cục qua các đường trục, đối lập trong bố cục, bố cục đối xứng qua một hệ trục vuông góc, đối xứng qua trục nghiêng... mang lại hiệu quả thẩm mỹ làm tăng sự phong phú và sức biểu đạt của bố cục các dạng hình cơ bản. Tranh vẽ minh họa đa dạng bố cục tạo hình, kỹ năng vẽ ghi chép các mẫu vật bằng nét vẽ, màu nước, tạo ra hiệu quả tạo hình ở các tranh minh họa.

Nhiều dạng bố cục phổ biến thể hiện kỹ năng vẽ ghi chép các mẫu vật bằng nét và màu nước tạo ra hiệu quả tạo hình. Đây là công trình mà giới chuyên môn đánh giá cao về tính tạo hình chuyên nghiệp trong sự tinh tế, công phu, trí tuệ... và cả những tố chất của người họa sĩ làm nên giá trị của tranh minh họa trong tập số 1.1919. Có 20 minh họa của Lê Văn Tùng và 02 minh họa của Tôn Thất Sa thể hiện những mẫu hình sát các mẫu vật ở Tân Thơ Viện. Nếu như không có tác phẩm *Mỹ thuật ở Huế (L'Art à Húe)* thì giới nghiên cứu mỹ thuật Huế ngày nay sẽ thiếu hẳn những minh chứng xác thực phục vụ công tác nghiên cứu và bảo tồn văn hóa, nghệ thuật Huế.

3.3. Tranh minh họa đồ vật cổ tại Điện Long An

Trong Tạp chí số 2.1929, hình minh họa các mẫu vật đồ cổ trong Viện Bảo tàng

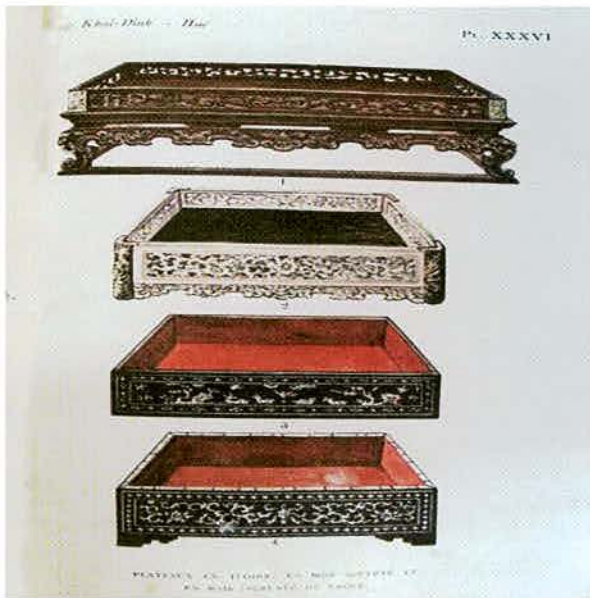
Khải Định minh họa bài viết *Ký sự bảo tàng*, P.Jabouille, Khâm sứ Trung kỳ, Trưởng ban Quản trị Bảo tàng Khải Định nhận định: “Đặc trưng của một dân tộc, được biểu thị bởi các sản phẩm nghệ thuật, đó là tấm gương phản chiếu đời sống xã hội, nghi lễ, chính trị và hình ảnh tâm hồn của dân tộc đó”¹⁰.

Tranh minh họa đồ vật gồm nhiều mẫu vật trang trí các hoa văn có hình dạng khác nhau, sử dụng phương pháp xây dựng hình vẽ nhiều điểm nhìn, diễn tả các đồ vật trên cơ sở quan sát thực tế mang tính chất tài liệu nghiên cứu. Các mẫu đồ cổ phong vị xưa có ghi chú nội dung chủ đề trên tranh minh họa: Chuông nhỏ và bình rượu bằng đồng (Thanh Hóa); Trống đồng cầu mưa; Các chi tiết trống đồng cầu mưa; Lò đun bằng đồng, đồ gốm sứ (Thanh Hóa); Thạp gốm sứ (Thanh Hóa); Bát “vỏ trứng” với đế đựng bịt bạc; Các chi tiết ở chén; Đĩa hâm đồ ăn Ấn Độ; Đĩa sứ lớn; Đĩa sứ Trung Quốc; Chén sứ Khang Hy; Chén sứ Trung Quốc; Bình vôi gốm sứ; Bình vôi loại khác; Thố lớn Trung Quốc; Bình trà và rượu chất liệu khác nhau; Bình rượu chất liệu khác nhau; Bình trà chất liệu khác nhau; Hộp đựng đồ cúng bằng gỗ chạm, nạm kim loại; Khay bằng ngà, bằng gỗ chạm, và bằng gỗ cẩn; Gối bằng gốm sứ; Gối bằng gỗ và bằng sừng; Đồ dùng (bằng vỏ sò, bằng bạc và bằng ngà); Giá gương đứng bằng gỗ chạm và tráng đồng đỏ và vàng; Chi tiết trên giá gương đứng; Đèn lồng bằng gỗ và gương vẽ; Khung hình bằng gỗ và bức tranh thêu lụa; Bình phong bằng gỗ và gương chạm; Bàn thờ bằng gỗ và sơn son thếp vàng; Chi tiết ở bàn thờ; Bàn thờ bằng gỗ chạm; Giá bằng gỗ, Sập gỗ chạm và sơn mài thếp vàng; Tủ sách

bằng gỗ chạm và gương vẽ; Hộp trầu - 3; Hộp ấn – Rương hành lý bằng gỗ sơn mài; Hộp trầu sơn mài và cẩn; Hòm đựng thuốc bằng gỗ sơn mài; Hộp trang điểm bằng gỗ chạm; Cánh du hành; Các chi tiết của cánh du hành.



Hình 10. Hộp đựng đồ cứng bằng gỗ chạm, nạm kim loại
(Nguồn: BAVH, XXXV, 2.1929)



Hình 11. Khay bằng ngà, bằng gỗ chạm, bằng gỗ cẩn
(Nguồn: BAVH, XXXVI, 2.1929)

Tranh minh họa XXIX: *Bình vôi gốm sứ* (khuyết tên tác giả, 2.1929) tranh vẽ bộ mẫu 5 bình vôi điển tả hiện thực các chi tiết các mẫu bình vôi, tô màu theo khối hình, diễn tả một số họa tiết trên chính các bình vôi. Màu thể hiện tính hiện thực các mẫu vật, các tông màu nhã làm nổi bật cấu trúc dáng bình, mang tính thẩm mỹ trong sắc màu gốm sứ.



Hình 12. Bình vôi gốm sứ (Nguồn: BAVH, XXIX, 2.1929)

Tranh minh họa XLII: *Đèn lồng bằng gỗ và gương vẽ* (khuyết tên tác giả, 2.1929), lồng đèn có khung hình chạm trổ có hoa văn từ vật liệu gỗ, thiết kế tỉ mỉ tạo thành một khung có 6 mặt hình lục giác, các mặt trang trí tấm gương có vẽ họa tiết. Hình lục giác có ý nghĩa biểu trưng cho sự vững trãi, kiên định, mang giá trị dung hòa kết nối bền chặt của cuộc sống.

Bộ tranh minh họa lưu giữ nét văn hóa trong các sưu tập cổ của Bảo tàng Khải Định



Hình 13. Đèn lồng bằng gỗ và gương vẽ
(Nguồn: BAVH, XLII, 2.1929)

bằng các tranh minh họa, vẽ lại nguyên mẫu công phu nhiều giá trị thẩm mỹ đời sống văn hóa xã hội khi xưa.

Hội Những người bạn Huế xưa của Tạp chí BAVH và Điện Long An có mối liên hệ mật thiết, hỗ trợ cùng nhau thúc đẩy sự phát triển hình thành Viện Bảo tàng Khải Định. Tranh minh họa của các họa sĩ Việt, Pháp cùng nhau vẽ về Huế, nhận biết thẩm thấu vốn quý của nghệ thuật xưa, trong đó có Điện Long An, tiếp nhận tinh hoa của nền nghệ thuật tân tiến để duy trì những giá trị thích hợp văn hóa Cố đô hình thành giá trị, có đặc điểm nghệ thuật, bản sắc nghệ thuật đặc trưng ở Điện Long An, Huế. Các tranh minh họa được vẽ tại Viện Bảo tàng Khải Định là những mẫu vật có giá trị nghệ thuật và thẩm mỹ, ghi lại những hình mẫu vật cụ thể, truyền tải thông điệp về sắc thái văn hóa Huế ẩn tượng trên từng trang của BAVH. Tất cả chi phối đến phương diện, màu sắc nghệ thuật nhiều ý nghĩa, hiện lên ký ức về một

thời vàng son qua nhật ký bằng tranh của lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được tập hợp trong Viện Bảo tàng Khải Định thật sinh động ở vùng đất Cố đô. Như vậy, nguồn tranh minh họa về Điện Long An của Tạp chí BAVH là minh chứng sinh động nhất cho sự hiện hữu về giá trị lịch sử, văn hóa xã hội cũng như nghệ thuật tạo hình hiện đại Huế những năm đầu thế kỷ XX. ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Thiện Đức (2019), *Nghệ thuật chạm khắc gỗ Điện Long An tại Cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế*, Luận án tiến sĩ nghệ thuật, Viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam.
2. Nguyễn Thanh Hải (2014): “Kế thừa và phát huy giá trị các công trình nghiên cứu trong tập san BAVH phục vụ công cuộc bảo tồn di sản văn hóa Huế hiện nay”, *100 năm BAVH và vấn đề tiếp xúc văn minh Đông - Tây đầu thế kỷ XX*, Kỷ yếu tọa đàm khoa học, Phân viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam tại Huế và Trung tâm Bảo tồn di tích Cố đô Huế.
3. Nhiều tác giả (1997): “Những người bạn Cố đô Huế”, BAVH, tập I, 1914 (Bản dịch của Đặng Như Tùng, Hiệu đính Bửu Ý), NXB. Thuận Hóa. ■

Chú thích:

¹ Nhiều tác giả (1998): “Những người bạn Cố đô Huế”, BAVH, tập VI A, 1919 (Bản dịch của Hà Xuân Liêm, Phan Xuân Sanh, Biên tập: Nhị Xuyên, Lê Văn), NXB. Thuận Hóa, tr.171.

^{2,3,4,5,6,7,8,10} Phân viện Văn hóa nghệ thuật quốc gia Việt Nam tại Huế (2019), *Nghệ thuật & Nghệ nhân vùng kinh thành Huế* (Lesopold Michel Cadière, Edmond Gras, Lê Đức Quang dịch và chú giải), NXB. Hà Nội, tr.163, tr.165, tr.165, tr.171, tr.168, tr.144-159, tr.165.

⁹ Nhiều tác giả (2003): “Những người bạn Cố đô Huế”, BAVH, tập XVI, 1929 (Bản dịch Nguyễn Cửu Sà, Hiệu chỉnh, Biên tập: Lê Nguyễn Lưu, Võ Nhị Xuyên), NXB. Thuận Hóa.